

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN
HUYỆN CHÂU THÀNH**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 01/2017/NQ-HĐND

Châu Thành, ngày 30 tháng 6 năm 2017

NGHỊ QUYẾT

Sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị quyết số 05/2014/NQ-HĐND ngày 17/12/2014 của Hội đồng nhân dân huyện Châu Thành khóa X, nhiệm kỳ 2011 - 2016 về Kế hoạch đầu tư công trung hạn 5 năm 2016 - 2020

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN HUYỆN CHÂU THÀNH
KHÓA XI, KỲ HỌP THỨ 3**

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật Đầu tư công ngày 18 tháng 6 năm 2014;

Căn cứ Luật Ngân sách Nhà nước ngày 25 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Nghị định số 77/2015/NĐ-CP ngày 10 tháng 9 năm 2015 của Chính phủ về kế hoạch đầu tư công trung hạn và hằng năm;

Sau khi xem xét Tờ trình số 116/TTr-UBND ngày 23 tháng 6 năm 2017 của Ủy ban nhân dân huyện về điều chỉnh, bổ sung Kế hoạch đầu tư công trung hạn 5 năm giai đoạn 2016 - 2020; Báo cáo thẩm tra số 32/BC-HĐND ngày 26 tháng 6 năm 2017 của Ban Kinh tế - Xã hội Hội đồng nhân dân huyện và ý kiến của đại biểu Hội đồng nhân dân huyện.

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Sửa đổi, bổ sung Điều 1 của Nghị quyết số 05/2014/NQ-HĐND ngày 17 tháng 12 năm 2014 của Hội đồng nhân dân huyện khóa X, nhiệm kỳ 2011 - 2016 về Kế hoạch đầu tư công trung hạn 5 năm 2016 - 2020, cụ thể như sau:

1. Vốn tỉnh hỗ trợ mục tiêu xây dựng nông thôn mới là 138 tỷ đồng.

a) Kế hoạch đã bố trí năm 2016 và năm 2017 là 63,083 tỷ đồng/138 tỷ đồng, tập trung đầu tư cho 03 xã điểm Thanh Điền, An Bình, Thái Bình.

Nguồn vốn sử dụng trong giai đoạn 2018 - 2020 là 74,917 tỷ đồng/138 tỷ đồng. Tập trung bố trí thanh toán nợ khối lượng và đầu tư mới cho 03 xã điểm: Hòa Hội (năm 2018), Ninh Điền (năm 2019), Phước Vinh (năm 2020) theo lộ trình tại Quyết định số 455/QĐ-UBND ngày 01 tháng 3 năm 2017 của Ủy ban nhân dân tỉnh.

b) Tổng nhu cầu thanh toán nợ khối lượng các công trình đã triển khai và đầu tư mới cho 03 xã Hòa Hội, Ninh Điền, Phước Vinh giai đoạn 2018 - 2020 là 211,504 tỷ đồng/74,917 tỷ đồng, như sau:

Thanh toán nợ khối lượng các công trình đã triển khai là 18,947 tỷ đồng.

Đầu tư mới là 192,557 tỷ đồng, trong đó: Hòa Hội là 40,137 tỷ đồng/16 công trình; Ninh Điền là 71,459 tỷ đồng/61 công trình; Phước Vinh là 80,961 tỷ đồng/25 công trình.

c) Tiến trình tổ chức thực hiện có kết hợp giữa các nguồn vốn Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững (Chương trình 135), vốn khác của Trung ương, Tỉnh (nếu có), vốn đối ứng của huyện và 03 xã.

2. Vốn tỉnh hỗ trợ khác là 85 tỷ đồng.

a) Kế hoạch đã bố trí năm 2016 và năm 2017 là 62,031 tỷ đồng/85 tỷ đồng.

Nguồn vốn còn được sử dụng giai đoạn 2018 – 2020 là 22,969 tỷ đồng, bình quân 7,656 tỷ đồng/năm.

b) Tổng nhu cầu thanh toán nợ khối lượng các công trình đã triển khai và đầu tư mới giai đoạn 2018 - 2020 là 97,944 tỷ đồng/22,969 tỷ đồng. Cụ thể: Thanh toán khối lượng các công trình đã triển khai là 2,28 tỷ đồng; đầu tư mới là 95,664 tỷ đồng.

3. Nguồn vốn huyện giai đoạn 2016 - 2020: bình quân 15 tỷ đồng/năm.

a) Kế hoạch đã bố trí năm 2016 và năm 2017 là 32,428 tỷ đồng để đối ứng xây dựng nông thôn mới, thanh toán nợ giai đoạn trước và đầu tư mới.

Nguồn vốn huyện dự kiến được sử dụng giai đoạn 2018 - 2020: bình quân 15 tỷ đồng/năm.

b) Nhu cầu vốn huyện giai đoạn 2018 – 2020 là 94,505 tỷ đồng. Cụ thể như sau:

Thanh toán nợ khối lượng các công trình đã triển khai là 12,104 tỷ đồng, trong đó: Đối ứng xây dựng nông thôn mới là 8,926 tỷ đồng; đối ứng vốn Tỉnh hỗ trợ mục tiêu khác là 0,855 tỷ đồng; nợ xây dựng cơ bản tập trung của huyện là 2,323 tỷ đồng.

Đầu tư mới là 82,401 tỷ đồng, trong đó: Đối ứng xây dựng nông thôn mới là 42,987 tỷ đồng; xây dựng cơ bản tập trung của huyện là 39,414 tỷ đồng.

4. Thứ tự ưu tiên bố trí các nguồn vốn:

a) Vốn được ưu tiên bố trí thanh toán nợ khối lượng các công trình đã hoàn thành, thanh toán các công trình chuyển tiếp và đầu tư mới.

b) Do nhu cầu đầu tư mới vượt quá khả năng vốn, nên dự kiến sẽ đầu tư theo thứ tự ưu tiên từ trên xuống trong khả năng vốn hàng năm.

Điều 2. Tổ chức thực hiện

1. Giao Ủy ban nhân dân huyện và các ngành có liên quan tổ chức triển khai thực hiện Nghị quyết này. Theo dõi chặt chẽ và dự báo kịp thời nhu cầu sử dụng vốn. Khi cần thiết, đề nghị Hội đồng nhân dân huyện xem xét, điều chỉnh trong quá trình thực hiện. Tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra, đảm bảo Nghị quyết của Hội đồng nhân dân huyện được chấp hành và thực hiện nghiêm.

2. Giao Thường trực Hội đồng nhân dân, hai Ban của Hội đồng nhân dân huyện, các Tổ đại biểu và đại biểu Hội đồng nhân dân huyện giám sát việc thực hiện Nghị quyết này.

3. Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam huyện, xã, thị trấn và các tổ chức thành viên vận động mọi tầng lớp nhân dân địa phương phát huy tinh thần dân chủ, đoàn kết, sáng tạo và giám sát thực hiện thắng lợi nội dung Nghị quyết Hội đồng nhân dân huyện đã ban hành.

Nghị quyết này được Hội đồng nhân dân huyện Châu Thành Khóa XI, kỳ họp thứ 3 thông qua ngày 30 tháng 6 năm 2017 và có hiệu lực từ ngày 07 tháng 7 năm 2017./.

Nơi nhận: *long*

- TT.HĐND tỉnh;
- UBND tỉnh;
- Sở Tư pháp;
- Sở Kế hoạch và Đầu tư;
- Sở Tài chính;
- Thường trực Huyện ủy;
- Thường trực HĐND huyện;
- Lãnh đạo UBND huyện;
- Ban Thường trực UB.MTTQVN huyện;
- Các Ban, các Tổ ĐB.HĐND huyện;
- Đại biểu HĐND huyện;
- Các cơ quan, ban, ngành, đoàn thể huyện;
- TT.HĐND xã, thị trấn;
- CVP, CV.HĐND;
- Lưu: VT.

CHỦ TỊCH



Châu

Trương Văn Nhuận